

Số: 152 /BCT-ATMT

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2025

V/v đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 8, trong đó có Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực (Nghị định), Bộ Công Thương đã triển khai xây dựng dự thảo Nghị định theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự thủ tục rút gọn.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 3286/QĐ-BCT thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập Nghị định với sự tham gia của đại diện các Bộ, ngành, các chuyên gia trong lĩnh vực điện lực.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, Bộ Công Thương đã gửi Công văn số 10377/BCT-ATMT lấy ý kiến góp ý các Bộ, ngành và cơ quan tổ chức, cá nhân có liên quan đối với dự thảo Nghị định. Đến nay, Bộ Công Thương đã nhận được hơn 60 văn bản góp ý, Bộ Công Thương đã nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh lý dự thảo Nghị định.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, Dự thảo Nghị định được đăng trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương xin gửi Quý Bộ hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực để tổ chức thẩm định trước khi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành.

Hồ sơ thẩm định gửi kèm theo bao gồm:

1. Tờ trình Chính phủ dự thảo Nghị định;

2. Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

3. Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Bộ Công Thương đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ PC; VP Bộ;
- Lưu: VT, ATMT.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trương Thanh Hoài



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15 1/TT-**BCT**

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực
về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Công Thương kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị và pháp lý

- Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 55-NQ/TW) đã đưa ra quan điểm chỉ đạo “nhanh chóng xây dựng thị trường năng lượng đồng bộ, cạnh tranh, minh bạch, đa dạng hóa hình thức sở hữu và phương thức kinh doanh; áp dụng giá thị trường đối với mọi loại hình năng lượng” (khoản 1. Phần II Nghị quyết số 55-NQ/TW) nhằm thực hiện mục tiêu tổng quát “Xây dựng thị trường năng lượng cạnh tranh, minh bạch, hiệu quả, phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” (điểm a khoản 2 Phần II Nghị quyết số 55-NQ/TW). Theo đó, Nghị quyết số 55-NQ/TW giao nhiệm vụ phải đổi mới cơ chế, chính sách, phát triển thị trường năng lượng đồng bộ, liên thông, hiện đại và hiệu quả, phù hợp với định hướng xã hội chủ nghĩa, cụ thể: “cần phát triển thị trường năng lượng đồng bộ, liên thông giữa các phân ngành điện, than, dầu khí và năng lượng tái tạo, kết nối với thị trường khu vực và thế giới” và “sửa đổi, hoàn thiện các luật chuyên ngành về dầu khí, điện lực, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các luật khác liên quan đến ngành năng lượng để làm cơ sở thực hiện hiệu quả hơn cơ chế thị trường” (khoản 6 Phần III Nghị quyết số 55-NQ/TW).

Thời gian qua Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo để hoàn thiện thể chế, xây dựng cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế như: Văn kiện Đại hội Đảng khoá XIII, về định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030, trong đó, xác định tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế, phát triển bền vững về kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội, môi trường... tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc; khơi dậy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững đất nước;

Do đó, việc thể chế hóa đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 55-NQ/TW, các chủ trương, chính sách của Đảng, Luật Điện lực số 61/2024/QH15 đã được Quốc hội khóa XV kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 30 tháng 11 năm 2024, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2025. Trong đó, Chương VIII Luật Điện lực quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực đã giao Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung cụ thể như sau:

- Khoản 5 Điều 67: Chính phủ quy định chi tiết khoản 1, khoản 2 về bảo vệ an toàn công trình điện lực.

- Điểm d khoản 3, khoản 10 Điều 68: Chính phủ quy định chi tiết điểm d khoản 3, khoản 10 Điều 68 về hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực

- Khoản 9 Điều 69: Chính phủ quy định chi tiết khoản 1, khoản 2 Điều 69 về quy định chung về an toàn điện.

- Điều 74: Chính phủ quy định chi tiết an toàn trong sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt, dịch vụ.

- Khoản 7 Điều 75: Chính phủ quy định chi tiết Công trình thủy điện được phân loại, phân cấp để phục vụ công tác thiết kế, xây dựng, quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, quan trắc, kiểm định bảo đảm an toàn công trình

- Khoản 6 Điều 76: Chính phủ quy định chi tiết Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 và khoản 4 Điều này; quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt các quy trình, phương án tại khoản 5 Điều này.

- Khoản 5 Điều 77: Chính phủ quy định chi tiết an toàn trong giai đoạn quản lý, vận hành.

- Khoản 8 Điều 78: Chính phủ quy định chi tiết an toàn trong giai đoạn quản lý, vận hành.

Ngày 19/12/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1610/QĐ-TTg ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật, Nghị quyết được Quốc hội khóa XV

thông qua tại Kỳ họp thứ 8. Theo đó, Chính phủ giao Bộ Công Thương chủ trì xây dựng 7 Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực, trong đó có Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. Việc xây dựng và ban hành Nghị định này được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, việc bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực được thực hiện theo các quy định sau:

Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP;

Thực tiễn triển khai các quy định tại Nghị định 14/2014/NĐ-CP và Nghị định 51/2020/NĐ-CP cho thấy các hoạt động quản lý an toàn điện đã ngày càng được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện và đi vào nề nếp, hệ thống điện quốc gia được quản lý vận hành ổn định, an toàn, số vụ sự cố, tai nạn điện đối với các đơn vị phát điện, truyền tải, phân phối điện giảm mạnh. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế cần tiếp tục hoàn thiện về thể chế, chính sách, cụ thể:

- Về an toàn công trình nguồn điện nhất là điện gió, điện năng lượng tái tạo, năng lượng mới: Thực hiện Quy hoạch điện VIII, trong thời gian tới Việt Nam sẽ có nhiều cơ chế, chính sách để phát triển nguồn điện năng lượng tái tạo, trong đó sẽ tập trung phát triển các công trình điện gió ngoài khơi, cáp điện ngầm trên biển... Đây đều là những loại hình công trình điện mới chưa được đề cập đến trong Luật Điện lực hiện hành. Chính vì vậy việc bổ sung các quy định về an toàn đối với các loại hình nguồn điện mới này là rất cần thiết (dự thảo Luật đã bổ sung các quy định mới về an toàn công trình điện gió trên biển, an toàn đường cáp điện ngầm trên biển...).

- Về hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực: Luật Điện lực 2004 chỉ quy định 3 loại hình công trình điện lực có hành lang bảo vệ an toàn (gồm: đường dây dẫn điện trên không, đường dây cáp ngầm và trạm điện), thiếu các quy định pháp luật về hành lang bảo vệ an toàn đối với công trình điện gió dẫn đến việc đền bù, hỗ trợ người sử dụng đất trong phạm vi ảnh hưởng của các công trình điện gió tại một số địa phương gặp rất nhiều vướng mắc. Chính vì

vậy, Luật Điện lực năm 2024 đã bổ sung các quy định về hành lang bảo vệ an toàn đối với công trình điện gió và các nguồn điện khác làm cơ sở để Chính phủ quy định chi tiết từng đối tượng cụ thể để có cơ sở pháp lý cho việc triển khai các dự án nguồn điện trong tương lai tạo được sự đồng thuận của người dân địa phương.

- Các nội dung về an toàn sử dụng điện, đặc biệt là an toàn trong sử dụng điện sinh hoạt, dịch vụ chưa được quy định chi tiết ở các văn bản quy phạm pháp luật dưới Luật (do Luật Điện lực cũ không giao), một số vấn đề liên quan đến các hành vi đe dọa an toàn vận hành lưới điện, đe dọa tinh mạng và tài sản người dân do tai nạn điện gây nên cũng chưa có quy định cấm, vì vậy, các cơ quan đang gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý.

Một số quy định liên quan lưới điện trong khu vực nhà ở dân sinh được các cơ quan, bộ ngành khác nhau chủ trì xây dựng, ban hành. Mặt khác, Luật Điện lực (cũ) quy định ranh giới "...Chịu trách nhiệm đầu tư đường dây dẫn điện từ sau công tơ mua điện đến nơi sử dụng điện ...". Do đó, tại các công trình nhà ở và công trình công cộng, phần điện sau công tơ (điện kế) do khách hàng sử dụng điện đầu tư hiện chưa có chế tài kiểm soát dẫn đến không đảm bảo trước khi cấp điện cho các tổ chức, cá nhân sử dụng cho mục đích sinh hoạt và dịch vụ.

Thực tế đã và đang xuất hiện các hành vi vi phạm quy định về an toàn sử dụng điện trong nhân dân, dẫn đến các vụ tai nạn điện:

- + Tự ý sửa chữa, thay đổi kết cấu mạch điện trong nhà; tăng công suất phụ tải sử dụng điện vượt quá nhu cầu đăng ký trong hợp đồng mua bán điện;
- + Tự ý kéo điện sử dụng sai mục đích đã đăng ký trong hợp đồng mua bán điện.

Chính vì vậy, Luật Điện lực năm 2024 đã bổ sung các quy định về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sử dụng điện và trách nhiệm của đơn vị bán điện trong việc đảm bảo an toàn điện trong sinh hoạt và dịch vụ và giao Chính phủ quy định chi tiết.

- Về quản lý an toàn đối với công trình thủy điện: Luật Điện lực cũ chưa có quy định chi tiết về công tác vận hành an toàn hồ chứa, công tác đảm bảo an toàn vùng hạ du đập thủy điện, công tác quản lý hoạt động trong phạm vi bảo vệ an toàn đập, hồ chứa thủy điện, công tác phối hợp giữa đơn vị quản lý vận hành công trình với các cấp chính quyền địa phương trong công tác phòng chống thiên tai và ứng phó tình huống khẩn cấp. Các nội dung này hiện đang được quy định rải rác ở Luật Thủy lợi, Luật Tài nguyên nước, Luật Phòng, chống thiên tai,

Luật Đê điều, Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. Cơ quan quản lý nhà nước và các chủ đập, hồ chứa thủy điện hiện nay đang thực hiện công tác quản lý vận hành công trình đập, hồ chứa thủy điện và các công tác liên quan đến phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) ở hạ du được thực hiện chủ yếu tuân thủ theo các pháp luật trên và các văn bản hướng dẫn thi hành chung cho cả công trình thủy lợi và công trình thủy điện.

Đứng trước lợi nhuận có được từ hoạt động phát điện, nhiều chủ hồ thủy điện xem nhẹ việc tuân thủ quy định pháp luật về quy trình vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, kiểm định, quan trắc công trình để đạt được mục tiêu lợi nhuận. Vì vậy, tình trạng vi phạm quy trình vận hành dẫn đến nguy cơ sự cố nghiêm trọng vẫn diễn ra phổ biến tại các chủ đập, hồ chứa thuộc khối doanh nghiệp tư nhân, ngoài nhà nước.

Thực tiễn hiện nay, công tác đảm bảo an toàn đập, hồ chứa thủy điện có đặc thù khác biệt với hồ chứa thủy lợi như: Mục tiêu vận hành công trình khác nhau; đối tượng quản lý khác nhau; chế độ vận hành khác nhau, loại hình đập thủy điện đa dạng và phức tạp hơn cần có quy định cụ thể cho từng loại hình phù hợp, đồng bộ, thống nhất với công tác quản lý an toàn điện nói chung... Do đó, việc bổ sung quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện vào Luật điện lực sửa đổi là cần thiết. Luật Điện lực năm 2024 đã bổ sung 1 mục riêng về “An toàn công trình thủy điện”, trong đó giao Chính phủ quy định một số nội dung chi tiết về quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, việc tích nước lần đầu của công trình thủy điện và các biện pháp quản lý an toàn trong vận hành công trình thủy điện.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Nghị định

- Triển khai nhiệm vụ giao Chính phủ quy định chi tiết của Luật Điện lực năm 2024 liên quan đến bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. Đảm bảo tính công khai, minh bạch, kịp thời của hệ thống pháp luật.

- Bảo đảm công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực điện lực, qua đó bảo đảm việc an toàn cho các công trình điện lực (phát điện, truyền tải điện, phân phối điện), an toàn trong sử dụng điện cho sản xuất, sinh hoạt, dịch vụ và an toàn công trình thủy điện tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan trước khi đưa vào khai thác sử dụng, đảm bảo an ninh năng lượng.

- Cắt giảm và đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho

doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, cụ thể:

+ Cắt giảm 03 thủ tục hành chính về cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh, bổ sung giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện (đang thực hiện theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP và Nghị định số 40/2023/NĐ-CP). Luật Điện lực năm 2024 đã không còn quy định về loại giấy phép này và giao Chính phủ quy định các yêu cầu về an toàn đối với các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện.

+ Đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính về trình phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện: Theo Nghị định 114/2018/NĐ-CP quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thì các chủ đầu tư công trình thủy điện phải trình UBND cấp tỉnh phê duyệt phương án ứng phó tình huống khẩn cấp định kỳ 1 năm/1 lần. Tuy nhiên, do nội dung phương án ứng phó tình huống khẩn cấp giữa các năm liên kế hầu như không có thay đổi nhiều, nên Luật Điện lực đã điều chỉnh quy định này thành định kỳ 5 năm/1 lần.

2. Quan điểm xây dựng Dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định được xây dựng trên các quan điểm sau đây:

a) Bám sát quan điểm, nguyên tắc trong Luật Điện lực và nội dung các điều, khoản Luật giao Chính phủ quy định chi tiết thi hành, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và pháp luật khác có liên quan;

b) Kế thừa các quy định của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và Nghị định số 51/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP còn phù hợp với thực tiễn;

c) Những vấn đề liên quan đến trình tự, thủ tục bảo đảm nguyên tắc đơn giản hóa thủ tục hành chính, chặt chẽ, công khai, minh bạch và ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số, Chính phủ điện tử;

d) Các quy định của dự thảo Nghị định phải cụ thể, chi tiết, khả thi thống nhất, tránh tình trạng phải có nhiều văn bản hướng dẫn và phải bảo đảm hiệu lực thi hành cùng thời điểm với Luật Điện lực.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện, bao gồm: khoản 5 Điều 67; Điểm d khoản 3, khoản 10 Điều 68; Khoản 9 Điều 69; Khoản 2 Điều

72; Điều 74; Khoản 7 Điều 75; Khoản 6 Điều 76; Khoản 5 Điều 77; Khoản 8 Điều 78.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực, sử dụng điện hoặc có các hoạt động khác liên quan đến điện lực tại Việt Nam.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Ngày 13 tháng 12 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 3286/QĐ-BCT của về việc thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực. Trong đó, Ban soạn thảo gồm 30 thành viên, đại diện của Bộ Công Thương, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Xây dựng, Bộ Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Sở Công Thương thành phố Hà Nội, Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, 05 Tổng công ty Điện lực, các Tổng công ty Phát điện 1, 2 và 3, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia...

Ngày 16 tháng 12 năm 2024, Bộ Công Thương đã tổ chức họp Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1610/QĐ-TTg về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8. Trong đó, Chính phủ giao Bộ Công Thương xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.

Quá trình soạn thảo Dự thảo Nghị định được thực hiện theo quy định pháp luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và bảo đảm nội dung đúng theo quan điểm xây dựng Nghị định:

- Ngày 19 tháng 12 năm 2024, Dự thảo Nghị định được đăng trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, trang thông tin điện tử của Bộ Công Thương, để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

- Bộ Công Thương đã lấy ý kiến bằng văn bản của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Bộ, cơ quan có liên quan, các đơn vị điện lực và các hiệp hội hoạt động trong lĩnh vực điện lực (Công văn số

10377/BCT-ATMT ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Bộ Công Thương đề nghị có ý kiến đối với Dự thảo Nghị định và Tờ trình).

- Ngày 30 tháng 12 năm 2024, Bộ Công Thương đã tổ chức Hội thảo góp ý Dự thảo Nghị định theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến tại các địa phương. Hội thảo có sự tham dự của các thành viên Ban Soạn thảo, Tổ biên tập, đại diện các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, đại diện Sở Công Thương các tỉnh, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị điện lực các tỉnh.

- Tính đến ngày 30 tháng 12 năm 2024, Bộ Công Thương đã nhận được hơn 45 văn bản góp ý đối với Dự thảo Nghị định và 20 ý kiến góp ý trực tiếp tại Hội thảo xây dựng Nghị định.

Trên cơ sở ý kiến góp của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Bộ Công Thương đã tiếp thu sửa đổi, bổ sung tại Dự thảo Nghị định hoàn chỉnh. Các ý kiến tiếp thu hoặc giải trình được thể hiện tại Bảng giải trình đính kèm.

Dự thảo Nghị định đã được gửi Bộ Tư pháp thẩm định vào ngày tháng 12 năm 2024 (Công văn số .../BCT-ATMT). Ngày ... tháng ... năm 2024, Bộ Tư Pháp đã có văn bản thẩm định (Công văn số .../BTP-.... ngày ... tháng ... năm 2025).

Bộ Công Thương đã thực hiện rà soát, tiếp thu, hiệu chỉnh và có báo cáo giải trình các ý kiến của Bộ Tư pháp tại Văn bản số .../BCT-ATMT ngày ... tháng ... năm 2025 Dự thảo Nghị định và Tờ trình kèm theo đã được chỉnh lý, hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục của Dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 6 Chương, 52 điều như sau:

a) Chương I. Quy định chung, gồm 03 điều:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
- Điều 2. Giải thích từ ngữ.

b) Chương II. Bảo vệ an toàn công trình điện lực, gồm 11 điều:

- Điều 3. Quy định chung về bảo vệ công trình điện lực
- Điều 4. Bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không điện áp cao.
- Điều 5. Bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm.
- Điều 6. Bảo vệ an toàn trạm điện.
- Điều 7. Bảo vệ an toàn nhà máy phát điện và công trình điện khác.
- Điều 8. Trách nhiệm phối hợp trong xây dựng, cải tạo, sửa chữa hoặc mở rộng công trình điện lực và công trình khác.

- Điều 9. Hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không.
 - Điều 10. Hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm.
 - Điều 11. Hành lang bảo vệ an toàn trạm điện.
 - Điều 12. Hành lang bảo vệ an toàn công trình điện gió và các công trình nguồn điện khác.
 - Điều 13. Sử dụng đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực.
 - Điều 14. Cây trong và gần hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không.
 - Điều 15. Điều kiện để nhà ở, công trình xây dựng tồn tại trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không.
- c) Chương III. An toàn điện, gồm 6 điều.
- Điều 16. Quy định chung về an toàn điện.
 - Điều 17. Biển cấm, biển báo, tín hiệu cảnh báo về an toàn điện.
 - Điều 18. Khắc phục sự cố, tai nạn điện.
 - Điều 19. Chế độ báo cáo về an toàn điện và vi phạm hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực.
 - Điều 20. Trách nhiệm của khách hàng về bảo đảm an toàn trong sử dụng điện cho sinh hoạt, dịch vụ.
 - Điều 21. Trách nhiệm của đơn vị bán điện trong việc bảo đảm an toàn trong sử dụng điện cho sinh hoạt, dịch vụ.
- d) Chương IV - Huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện, gồm 8 điều
- Điều 22. Trách nhiệm huấn luyện, sát hạch và cấp thẻ an toàn điện.
 - Điều 23. Nội dung huấn luyện phần lý thuyết.
 - Điều 24. Nội dung huấn luyện phần thực hành.
 - Điều 25. Tổ chức huấn luyện.
 - Điều 26. Bậc an toàn điện.
 - Điều 27. Những công việc được làm việc theo bậc an toàn điện.
 - Điều 28. Thẻ an toàn điện.
- đ) Chương V. An toàn công trình thủy điện, gồm 20 điều:
- Điều 29. Phân loại công trình thủy điện.
 - Điều 30. Phân cấp công trình thủy điện.
 - Điều 31. Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện.
 - Điều 32. Phương án ứng phó tình huống khẩn cấp.
 - Điều 33. Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện.
 - Điều 34. Phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện.
 - Điều 35. Phương án tích nước lần đầu.

- Điều 36. Kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa thủy điện.
 - Điều 37. Quan trắc công trình, hồ chứa thủy điện.
 - Điều 38. Quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng.
 - Điều 39. Kiểm định đập, hồ chứa thủy điện.
 - Điều 40. Bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, hiện đại hóa công trình và thiết bị.
 - Điều 41. Kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện.
 - Điều 42. Lắp đặt hệ thống cảnh báo vận hành phát điện, vận hành xả lũ.
 - Điều 43. Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành.
 - Điều 44. Lưu trữ hồ sơ công trình thủy điện.
 - Điều 45. Nhân sự làm công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện.
 - Điều 46. Trách nhiệm kiểm tra công tác đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy điện.
 - Điều 47. Nội dung yêu cầu về an toàn công trình, hồ chứa thủy điện đối với các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình, hồ chứa thủy điện.
 - Điều 48. Hệ thống cơ sở dữ liệu vận hành công trình thủy điện.
- e) Chương VI. Tổ chức thực hiện, gồm 03 điều:
- Điều 49. Trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn điện, an toàn công trình, hồ chứa thủy điện.
 - Điều 50. Điều khoản chuyển tiếp.
 - Điều 51. Hiệu lực thi hành.
 - Điều 52. Tổ chức thực hiện.

2. Các nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định

a) Tại Chương I - Quy định chung: Quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; các hành vi vi phạm.

b) Tại Chương II - Bảo vệ an toàn công trình điện lực.

Về cơ bản nội dung tại Chương II được kế thừa các quy định tại Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và Nghị định số 51/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP.

Ngoài ra Dự thảo Nghị định có bổ sung thêm các quy định mới:

- Bổ sung quy định chi tiết về bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không, đường cáp điện ngầm, trạm điện và công trình nguồn điện. Đây là những quy định trước đây đã từng được quy định tại Luật Điện lực năm 2004, nhưng Luật Điện lực mới đã rút ngắn để giao Chính phủ quy định chi tiết.

- Bổ sung quy định về hành lang bảo vệ an toàn đối với công trình điện gió (cả trên đất liền và trên biển).

- Không đưa các quy định cụ thể về đền bù, bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trong hành lang bảo vệ an toàn như đã quy định tại Nghị định số 14/2014/NĐ-CP và Nghị định số 51/2020/NĐ-CP (do Điều 68 Luật Điện lực mới đã quy định việc bồi thường hỗ trợ đất trong hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực được thống nhất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai. Hiện nay đã có quy định chi tiết tại Nghị định số 88/2024/NĐ-CP).

c) Tại Chương III - An toàn điện.

Nội dung cơ bản cũng được kế thừa các quy định tại Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện và Nghị định số 51/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP.

Bổ sung một số quy định mới như: quy định chi tiết về huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện, biển báo an toàn điện (trên cơ sở quy định từ Thông tư số 05/2021/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện). Quy định cụ thể về trách nhiệm của tổ chức cá nhân sử dụng điện, đơn vị bán điện về an toàn sử dụng điện trong sinh hoạt, dịch vụ.

d) Tại Chương IV - Huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện

Việc huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện hiện nay đang được triển khai theo Thông tư số 05/2021/TT-BCT. Khoản 1 Điều 69 Luật Điện lực đã quy định "*Người trực tiếp thực hiện công việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo, quản lý, vận hành hệ thống điện, công trình điện lực; kiểm định thiết bị, dụng cụ điện và công việc khác liên quan trực tiếp đến hệ thống điện phải được huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện*". Điểm c khoản 2 Điều 69 đã giao trách nhiệm cho Chủ đầu tư công trình điện lực, tổ chức, đơn vị quản lý vận hành, xây dựng, sửa chữa, cải tạo công trình điện lực và các hoạt động sử dụng điện cho sản xuất trách nhiệm: "*c) Tổ chức hoặc thuê đơn vị có đủ năng lực tổ chức huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện cho người lao động tại khoản 1 Điều này thuộc phạm vi quản lý*". Do đó, để đảm bảo quy định này được triển khai ngay cùng hiệu lực với Luật Điện lực, cơ quan soạn thảo đã quy định chi tiết về huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện ngay trong Nghị định này.

đ) Tại Chương V - An toàn công trình thủy điện

Từ trước đến nay, các quy định của pháp luật về an toàn công trình thủy điện chưa được quy định cụ thể trong các Luật Điện lực cũng như các Luật chuyên ngành khác. Luật Thủy lợi chỉ quy định đối với công trình thủy lợi và chỉ có 01 điều quy định về vận hành công trình thủy điện phục vụ thủy lợi trong điều kiện hạn hán (Điều 28). Chính vì vậy, khi xây dựng Nghị định số

114/2018/NĐ-CP, Chính phủ đã báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội cho phép bổ sung đối tượng đập, hồ chứa thủy điện vào đối tượng áp dụng Nghị định số 114/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên, quá trình thực thi cho thấy có rất nhiều bất cập trong công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện khi áp dụng chung quy định với công trình thủy lợi, chính vì vậy Luật Điện lực đã quy định 1 mục riêng về an toàn công trình thủy điện và giao Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung.

Các nội dung Chính phủ quy định chi tiết cụ thể: Phân cấp, phân loại công trình thủy điện; Bảo vệ công trình thủy điện và các quy định về quản lý an toàn công trình trong quá trình vận hành, khai thác công trình và trách nhiệm của cơ quan quản lý các cấp, chủ sở hữu và đơn vị quản lý vận hành công trình bảo đảm an toàn cho công trình thủy điện và vùng hạ du đập.

Các nội dung tại dự thảo Nghị định này cơ bản được kế thừa từ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước và được bổ sung thêm các quy định mới đặc thù riêng cho công trình thủy điện như: bảo vệ an toàn tuyến năng lượng, phương án tích nước lần đầu công trình thủy điện, các yêu cầu kỹ thuật về quy trình vận hành, phương án bảo vệ đập, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp, quy định cụ thể nội dung kiểm tra, đánh giá an toàn đập, quy định về các yêu cầu bảo đảm an toàn đập, hồ chứa thủy điện đối với các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa và cắt bỏ giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện.

e) Tại Chương VI - Điều khoản thi hành bao gồm các nội dung về hiệu lực thi hành, điều khoản chuyển tiếp, trách nhiệm thi hành.

Nội dung điều khoản chuyển tiếp cần quy định rõ về một số nội dung để tránh tạo khoảng trống phát luật khi thi hành, cụ thể:

- Giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp cho các tổ chức, cá nhân theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực. Các tổ chức, cá nhân khi triển khai dự án, hoạt động sản xuất, kinh doanh trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện phải bảo đảm các yêu cầu về an toàn đập, hồ chứa thủy điện theo quy định tại Nghị định này.

- Trường hợp các quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện tại Nghị định này và Nghị định số 114/2018/NĐ-CP có quy định khác nhau thì thống nhất thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

g) Phụ lục ban hành kèm theo Dự thảo Nghị định quy định, bao gồm: Bảng cấp của công trình thủy điện, các biểu mẫu: Quy trình vận hành hồ chứa

thủy điện, Phương án bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện, Phương án ứng phó tính huống khẩn cấp.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

1. Về nội dung Chính phủ tiếp tục giao Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết

Trong Dự thảo Nghị định, có một số nội dung quy định chi tiết các điều, khoản của Luật Điện lực. Tuy nhiên, khi triển khai chi tiết thì có một số quy định chỉ mang tính kỹ thuật quản lý chuyên ngành nên để bảo đảm ban hành văn bản quy phạm pháp luật đúng thẩm quyền của cấp Nghị định và cấp Thông tư, Bộ Công Thương đề xuất giao Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết các nội dung mang tính kỹ thuật chuyên ngành (như: quy định về khoảng cách an toàn theo cấp điện áp tại Điều 4; khoảng cách an toàn đường dây dẫn điện trên không đến mặt đất khi đường dây vượt qua nhà ở, công trình tại Khoản 4 Điều 8; khoảng cách an toàn từ đường dây dẫn điện trên không đến cây trong và ngoài hành lang bảo vệ an toàn tại khoản 6 Điều 4; khoảng cách an toàn từ đường dây dẫn điện trên không đến nhà ở, công trình được phép tồn tại trong hành lang bảo vệ an toàn tại khoản 1 Điều 14; quy định về kỹ thuật nối đất đối với nhà ở, công trình trong hành lang bảo vệ an toàn tại Điều 14; quy định về hình thức biển báo an toàn điện tại Điều 18 và một số mẫu biểu báo cáo trong dự thảo Nghị định). Tuy nhiên, để các nội dung nêu trên được Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết theo yêu cầu Dự thảo Nghị định có hiệu lực vào ngày 01/2/2025 (cùng với ngày hiệu lực của Luật Điện lực và các Nghị định) thì Thông tư này cần thiết phải được xây dựng và ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn (áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: trường hợp cấp bách giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn).

Do đó, Bộ Công Thương đề nghị Chính phủ cho phép bổ sung vào dự thảo Thông tư quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực thực hiện theo trình tự, rút gọn (tại Mục thứ tự 60 Quyết định số 1610/QĐ-TTg) thêm các nội dung mà Dự thảo Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực giao Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết (như đã nêu trên).

2. Quy định về một số trường hợp bồi thường, hỗ trợ đặc thù trong ngành điện (đã được quy định tại Nghị định 51/2020/NĐ-CP) nhưng không thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Đất đai và Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, cụ thể tại khoản 3, khoản 4 Điều 14 Dự thảo Nghị định:

Ngay sau khi Luật Điện lực được thông qua, Bộ Công Thương đã có văn

bản đề nghị Sở Công Thương các tỉnh và Tập đoàn Điện lực Việt Nam rà soát, đánh giá những khó khăn, vướng mắc khi Nghị định số 14/2014/NĐ-CP và Nghị định số 51/2021/NĐ-CP hết hiệu lực từ ngày 01/02/2025 và việc thực hiện đền bù, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất hoặc giảm khả năng sử dụng đất trong hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực sẽ thống nhất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai. Sau khi tổng hợp ý kiến của Sở Công Thương các tỉnh và Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Bộ Công Thương nhận thấy có một số vướng mắc khi chỉ thực hiện theo Nghị định số 88/2024/NĐ-CP quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất, cụ thể như sau:

- Chưa có quy định, hướng dẫn thực hiện bồi thường, hỗ trợ đối với nhà ở, công trình xây dựng khác và các tài sản khác, cây gắn liền với đất nằm ngoài phạm vi hành lang bảo vệ an toàn công trình điện nhưng bị ảnh hưởng khi xây dựng công trình điện.

- Chưa có quy định bồi thường cụ thể đối với cây trồng khi xây dựng công trình, khu vực có hành lang bảo vệ an toàn mà không thu hồi đất.

- Khi xây dựng công trình, khu vực có hành lang bảo vệ an toàn đi qua các khu đất nông nghiệp như đất trồng cây lâu năm, đất lâm nghiệp thì không áp dụng được quy định bồi thường đối với trường hợp thay đổi mục đích sử dụng đất mà chỉ áp dụng quy định bồi thường làm hạn chế công năng sử dụng. Trường hợp người sử dụng đất trồng cây lâu năm, đất lâm nghiệp không đồng ý bồi thường theo hướng làm hạn chế công năng sử dụng thì sẽ khó khăn trong việc triển khai thực hiện.

- Thực tế người dân không tự chặt tía cây, đơn vị quản lý vận hành để bảo đảm an toàn lưới điện phải tự chặt tía, tuy nhiên chưa có quy định cụ thể cho việc việc này.

Chính vì vậy, Bộ Công Thương đề xuất quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ đối với người sử dụng đất ngoài hành lang bảo vệ an toàn công trình điện lực như khoản 3, khoản 4 Điều 15 Dự thảo Nghị định.

3. Cho phép công trình thủy điện nhỏ có đập cao dưới 5m hoặc hồ chứa có dung tích dưới 50.000 m³ không thuộc đối tượng phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, phương án bảo vệ đập, hồ chứa và phương án ứng phó tình huống khẩn cấp.

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước đã loại bỏ đối tượng “đập, hồ chứa thủy điện nhỏ có đập cao dưới 5m hoặc hồ chứa có dung tích dưới 50.000 m³” không thuộc đối tượng áp dụng. Trong thực tiễn những đập, hồ chứa quy mô “siêu nhỏ” như vậy hầu như không có

nguy cơ gây ảnh hưởng lớn đến an toàn đối với con người và khu vực hạ du kể cả khi xảy ra sự cố. Do đó, để tránh phát sinh các thủ tục hành chính không cần thiết cho nhóm đối tượng này, Bộ Công Thương đề xuất dự thảo Nghị định quy định tại điểm c khoản 5 Điều 29: “*Chủ đầu tư công trình thủy điện có trách nhiệm tự phê duyệt và chịu trách nhiệm về quy trình vận hành, phương án bảo vệ đập, phương án ứng phó tình huống khẩn cấp và các biện pháp quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện và vùng hạ du đập phù hợp với quy định của pháp luật về điện lực, tài nguyên nước và các quy định khác của pháp luật có liên quan*”.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực, Bộ Công Thương kính trình Chính phủ xem xét, quyết định. /

Xin gửi kèm theo:

1. Dự thảo Nghị định.
2. Bàn tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định.
3. Các tài liệu khác kèm theo: Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp; Văn bản ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các thành viên Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ PC; các Cục ĐTDL, DL;
- Lưu: VT, ATMT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Thanh Hoài

